

**NGÂN HÀNG TMCP
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Số: 28/VCB-BMS

V/v Thư mời báo giá dịch vụ tư vấn
đánh giá việc đáp ứng của các mô hình
ĐLRR KHCN theo phương pháp IRB về
tiêu chuẩn xếp hạng và khả năng sử dụng
theo Thông tư 14 tại VCB

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 5 tháng 1 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) có nhu cầu triển khai dịch vụ tư vấn đánh giá việc đáp ứng của các mô hình IRB KHCN về tiêu chuẩn xếp hạng và khả năng sử dụng theo Thông tư 14 tại VCB. VCB kính mời Quý Công ty/đơn tham gia chào giá dịch vụ tư vấn theo các yêu cầu như sau:

1. Phạm vi công việc và yêu cầu nghiệp vụ:

Chi tiết theo các Phụ lục đính kèm.

2. Thời điểm nộp báo giá: Trước 10 h.00 ngày 10 tháng 01 năm 2026

3. Hình thức nộp báo giá:

- Đơn vị chuẩn bị và nộp 01 báo giá theo Thư mời báo giá, việc nộp báo giá theo hình thức trực tiếp.

- Địa chỉ nhận báo giá: Ban Mua sắm – Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Tầng 10, Tòa nhà Vietcombank, 32 Hàng Bài, Hà Nội.

- Đầu mối nhận báo giá: Bà Trần Thị Thanh Hào. SĐT liên hệ 0936028189

4. Thành phần hồ sơ báo giá: Hồ sơ báo giá do đơn vị chuẩn bị phải bao gồm các nội dung:

- Báo giá cần có thông tin của người liên hệ (số điện thoại, email).

- Báo giá nguyên niêm phong, đáp ứng đầy đủ thông tin tại Thư mời báo giá kèm theo các phụ lục và được người đại diện hợp pháp ký tên và đóng dấu của đơn vị. Trường hợp ủy quyền phải đính kèm giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật.

- Cung cấp bản sao đối với một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp.

- Giới thiệu sơ bộ về Quý công ty/đơn vị và năng lực kinh nghiệm với thông tin chi tiết các dự án đã tham gia và thực hiện với nội dung công việc tương tự;

- Bản đề xuất kỹ thuật để thực hiện dự án với phạm vi công việc cụ thể như tại Phụ lục đính kèm thông báo này;



- Đề xuất chi tiết về kế hoạch triển khai gói tư vấn (dự kiến thời gian triển khai tối đa trong vòng 06 tuần);

- Vai trò và năng lực kinh nghiệm các nhân sự dự kiến tham gia vào triển khai gói tư vấn;

- Cam kết bảo mật thông tin theo mẫu biểu tại Phụ lục 03 đính kèm Thư mời báo giá này.

5. Giá chào: Đơn vị chào giá bằng VNĐ, giá chào đã bao gồm thuế VAT và các loại thuế, chi phí, phí và lệ phí khác có liên quan.

6. Địa điểm thực hiện dịch vụ: tại Trụ sở Chính VCB.

7. Thời gian thực hiện dịch vụ: Trong vòng **06 tuần** kể từ ngày ký hợp đồng.

8. Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp báo giá.

9. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

10. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản theo chỉ dẫn thanh toán được quy định tại Hợp đồng

11. Phương thức thanh toán: Quy định cụ thể tại Hợp đồng

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTGD Phùng Nguyễn Hải Yến (đề b/c)
- Lưu: VT, BMS₃

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN MUA SẮM**



[Signature]
Nguyễn Thị Hà

PHỤ LỤC 01: YÊU CẦU VỀ PHẠM VI CÔNG VIỆC VÀ MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ TƯ VẤN

1. Phạm vi công việc: Đánh giá việc đáp ứng của các mô hình định lượng rủi ro khách hàng cá nhân (KHCCN) theo phương pháp xếp hạng nội bộ (IRB) về (i) tiêu chuẩn xếp hạng được quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 64 và (ii) khả năng sử dụng theo quy định tại điểm b,c Khoản 1 Điều 65, Khoản 1 Điều 67 Thông tư 14 tại VCB

Nội dung	Nội dung chi tiết
Phạm vi mô hình	15 mô hình PD, LGD, EAD KHCN (bao gồm: • 06 mô hình PD KHCN: cho vay sản xuất kinh doanh (SXKD), cho vay bất BĐS, cho vay tiêu dùng có TSBD, cho vay tiêu dùng không có TSBD, cho vay ô tô để tiêu dùng, thẻ tín dụng). • 06 mô hình LGD: cho vay SXKD, cho vay BĐS, cho vay tiêu dùng có TSBD, cho vay tiêu dùng không có TSBD, cho vay mua ô tô, thẻ tín dụng • 03 mô hình EAD: thẻ tín dụng, cho vay hạn mức, cho vay từng lần
Phạm vi đánh giá	1. Đánh giá mức độ đáp ứng của các mô hình ĐLRR IRB KHCN đối với yêu cầu v/v hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ phải đánh giá được đặc điểm rủi ro của cả khách hàng và khoản phải đòi theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 64 Thông tư 14, bao gồm tối thiểu về (i) phân nhóm tập khách hàng xây dựng mô hình và (ii) phương pháp luận xây dựng mô hình liên quan đến điểm b Khoản 3 Điều 64 (cách thức thu thập, xử lý dữ liệu, các biến đầu vào, cách tính toán tạo biến mới, danh sách biến cuối cùng...); 2. Đánh giá tính tương thích từ cách thức phân nhóm xây dựng mô hình và phương pháp luận xây dựng mô hình nêu trên với khả năng sử dụng mô hình ĐLRR IRB KHCN trong phê duyệt tín dụng và khuyến nghị Phương thức ứng dụng đáp ứng điểm b,c Khoản 1 Điều 65 và Khoản 1 Điều 67 Thông tư 14
Yêu cầu giao phẩm	1. Xác định điểm phù hợp/chưa phù hợp (chênh lệch) của cách thức phân nhóm xây dựng mô hình và phương pháp luận xây dựng mô hình ĐLRR IRB KHCN của VCB với quy định liên quan theo điểm b Khoản 3 Điều 64 Thông tư 14 (tài liệu đánh giá GAP); 2. Khuyến nghị phương thức và lộ trình đóng chênh lệch để đảm bảo mô hình ĐLRR IRB KHCN của VCB đáp ứng quy định liên quan theo điểm b Khoản 3 Điều 64 Thông tư 14; 3. Báo cáo đánh giá tính tương thích từ cách thức phân nhóm XDMH và phương pháp luận XDMH hiện hành và dự kiến thay đổi (nếu có) theo tài liệu đánh giá GAP với khả năng sử dụng mô hình ĐLRR IRB KHCN trong phê duyệt tín dụng và khuyến nghị Phương thức ứng dụng đáp ứng điểm b,c Khoản 1 Điều 65 và Khoản 1 Điều 67 Thông tư 14; 4. Khuyến nghị phương thức áp dụng kết quả các mô hình PD vào sản phẩm bán lẻ mới (chưa thuộc phạm vi xây dựng mô hình ban đầu).

2. Yêu cầu kỹ thuật đối với đơn vị tư vấn:

TT	Tiêu chí	Yêu cầu tối thiểu
1	Kinh nghiệm triển khai các dự án tư vấn (trong vòng 10 năm tính đến thời điểm báo giá) tại các tổ chức tín dụng tại Việt Nam hoặc các thị trường tài chính phát triển/tương đương có phạm vi công việc tương tự với các hạng mục như sau:	
1.1	Tư vấn về xây dựng hoặc đánh giá/kiểm định mô hình IRB KHCN theo Basel II/III	03 dự án
1.2	Tư vấn phương pháp luận triển khai hoặc tư vấn triển khai IRB theo Basel II/III, trong đó có ứng dụng các mô hình IRB KHCN (tối thiểu gồm ứng dụng trong phê duyệt tín dụng)	03 dự án tại 3 TCTD khác nhau (có thể trùng với dự án nêu tại mục 1.1)
2	Nhân sự	
2.1	Số lượng nhân sự chủ chốt tối thiểu (gồm Lãnh đạo cấp cao, Giám đốc dự án, Quản lý dự án, chuyên gia tư vấn) <i>Trong đó: tối thiểu 01 chuyên gia tư vấn kỹ thuật và 01 chuyên gia nghiệp vụ</i>	05 người
2.2	Kinh nghiệm của các nhân sự chủ chốt tham gia triển khai Dự án	
2.2.1	Lãnh đạo cấp cao	
-	Kinh nghiệm làm việc về quản lý rủi ro (trong đó có đánh giá, triển khai Basel II/III đối với KHCN) trong lĩnh vực tài chính/ngân hàng và/hoặc trong các công ty kiểm toán và/hoặc tổ chức tư vấn quốc tế	10 năm
-	Kinh nghiệm ở vị trí Lãnh đạo cấp cao/Giám đốc dự án tại các dự án tư vấn (trong vòng 10 năm tính đến thời điểm báo giá) liên quan đến quản lý rủi ro tín dụng (trong đó có các nội dung/cấu phần đánh giá, triển khai Basel II/III đối với KHCN)	05 dự án
-	Số ngày làm việc (onsite tại VCB) cho dự án	1,5 ngày
2.2.2	Giám đốc dự án	
-	Kinh nghiệm làm việc/tư vấn/kiểm toán về quản lý rủi ro tín dụng (trong đó có đánh giá, triển khai Basel II/III) trong lĩnh vực tài chính/ngân hàng và/hoặc trong các công ty kiểm toán, và/hoặc tư vấn quốc tế	10 năm

TT	Tiêu chí	Yêu cầu tối thiểu
-	Kinh nghiệm ở vị trí Giám đốc dự án (hoặc các vị trí cao hơn) tại các dự án tư vấn (trong vòng 10 năm tính đến thời điểm báo giá) liên quan đến các nội dung/cấu phần triển khai Basel II/III đối với KHCN (như dự án tư vấn /xây dựng/đánh giá/kiểm định triển khai Basel II/III đối với KHCN, mô hình IRB KHCN theo Basel II/III ...)	03 dự án
-	Số ngày làm việc (onsite tại VCB) cho dự án	4,5 ngày
2.2.3	Quản lý dự án	
-	Kinh nghiệm làm việc/tư vấn/kiểm toán về quản lý rủi ro tín dụng trong lĩnh vực tài chính/ngân hàng và/hoặc trong các công ty kiểm toán, và/hoặc tư vấn quốc tế	05 năm
-	Có kinh nghiệm tham gia các dự án tư vấn cho ngân hàng với vai trò quản lý dự án (trong vòng 10 năm tính đến thời điểm báo giá) liên quan đến quản lý rủi ro tín dụng, trong đó có 1 dự án về Basel	03 dự án
-	Số ngày làm việc (onsite tại VCB) cho dự án	20 ngày
2.2.4	Chuyên gia tư vấn nghiệp vụ	
-	Kinh nghiệm làm việc/tư vấn/kiểm toán về quản lý rủi ro tín dụng (trong đó có đánh giá, triển khai Basel II/III) trong lĩnh vực tài chính/ngân hàng và/hoặc trong các công ty kiểm toán và/hoặc tư vấn quốc tế	05 năm
-	Kinh nghiệm tham gia các dự án tư vấn (trong vòng 10 năm tính đến thời điểm báo giá) liên quan đến các nội dung/cấu phần triển khai Basel II/III đối với KHCN về cấu phần tín dụng (như dự án tư vấn đánh giá/ xây dựng/ rà soát về các yêu cầu Basel II/III đối với KHCN, trong đó có ứng dụng mô hình IRB KHCN (tối thiểu gồm ứng dụng trong phê duyệt tín dụng)...))	03 dự án
-	Số ngày làm việc cho dự án	25 ngày
	Trong đó: số ngày làm việc onsite tại VCB	20 ngày
2.2.5	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật	

TT	Tiêu chí	Yêu cầu tối thiểu
-	Thành thạo ngôn ngữ lập trình, tối thiểu có chứng chỉ/bằng cấp (hoặc tương đương) về Python	
-	Kinh nghiệm làm việc về xây dựng, kiểm định mô hình định lượng (trong đó có các mô hình định lượng rủi ro IRB KHCN theo Basel) trong lĩnh vực tài chính/ngân hàng và/hoặc trong các công ty kiểm toán và/hoặc tư vấn quốc tế.	05 năm
-	Kinh nghiệm tham gia các dự án triển khai/tư vấn triển khai các giải pháp về xây dựng, kiểm định mô hình định lượng rủi ro IRB KHCN theo Basel, (trong vòng 10 năm tính đến thời điểm báo giá) trong lĩnh vực tài chính/ngân hàng và/hoặc trong các công ty kiểm toán và/hoặc tư vấn quốc tế.	03 dự án
-	Số ngày làm việc cho dự án	25 ngày
	Trong đó: số ngày làm việc onsite tại VCB	20 ngày
2.2.6	Các nhân sự khác	
-	Số ngày làm việc (onsite tại VCB) cho dự án	50 ngày

PHỤ LỤC 02: BÁO GIÁ DỊCH VỤ

A. BÁO GIÁ DỊCH VỤ - THEO HẠNG MỤC CÔNG VIỆC

Đơn vị tính: VND

ST T	Hạng mục	Mức phí
I	Chi phí tư vấn (chưa bao gồm thuế) [(1) + (2)]	
1	Đánh giá việc đáp ứng của các mô hình định lượng rủi ro khách hàng cá nhân theo IRB về tiêu chuẩn xếp hạng được quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 64 Thông tư 14 tại VCB	
2	Đánh giá việc đáp ứng của các mô hình định lượng rủi ro khách hàng cá nhân theo IRB về khả năng sử dụng theo quy định tại điểm b,c Khoản 1 Điều 65, Khoản 1 Điều 67 Thông tư 14 tại VCB	
II	Thuế VAT	
	Tổng cộng (= I + II) - Đã bao gồm thuế và các chi phí liên quan	

B. BÁO GIÁ DỊCH VỤ - THEO NHÂN SỰ THAM GIA TRIỂN KHAI

STT	Chức danh triển khai	Số lượng nhân sự	Tổng số ngày làm việc	Trong đó: số ngày on-site	Đơn giá ngày làm việc (VND)	Thành tiền (VND)
		1	2	3	4	5 =(2*4)
1	Lãnh đạo cấp cao					
2	Giám đốc dự án					
3	Quản lý dự án					
4	Chuyên gia tư vấn nghiệp vụ					
5	Chuyên gia tư vấn kỹ thuật					
6	Các nhân sự khác					
Tổng cộng¹						

¹ Tổng thành tiền bằng Chi phí tư vấn (đã bao gồm thuế) tại Mục A Phụ lục 02

PHỤ LỤC 03: CAM KẾT BẢO MẬT VÀ CHIA SẺ THÔNG TIN

XÉT VÌ, trong quá trình trao đổi thông tin phục vụ xem xét, đánh giá khả năng cung cấp dịch vụ tư vấn như được đề cập tại Thư mời báo giá ngày .../01/2026 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi là “VCB”) nhằm triển khai *dịch vụ tư vấn đánh giá việc đáp ứng của các mô hình ĐLRR KHCN theo phương pháp IRB về tiêu chuẩn xếp hạng và khả năng sử dụng theo Thông tư 14 tại VCB*, Công ty..... (dưới đây gọi là “Công ty”) sẽ tiếp cận với các thông tin và tài liệu thuộc sở hữu và bảo mật của VCB.

VÌ VẬY, Công ty cam kết như sau:

1. Mọi kiến thức và thông tin chưa được coi là thông tin công cộng mà Công ty (hoặc người đại diện của Công ty) có thể có được từ VCB hoặc nhân viên của VCB, sẽ luôn được Công ty coi là bảo mật và được giữ bảo mật bởi Công ty, và chỉ sử dụng cho lợi ích của VCB, và sẽ không bị tiết lộ trực tiếp hay gián tiếp bởi Công ty trừ khi được phép bằng văn bản của VCB.
2. Mọi thông tin và tài liệu liên quan đến dịch vụ tư vấn cho dù thông tin đó dưới dạng văn bản, hình ảnh hay nội dung trao đổi trực tiếp/gián tiếp và bất kỳ phân tích, tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo hay tài liệu, bài thuyết trình chứa hoặc có phản ánh thông tin liên quan sẽ được giữ bảo mật.
3. Công ty đồng ý cho VCB sử dụng các thông tin, dữ liệu do Công ty cung cấp cho VCB để phục vụ cho việc xem xét, đánh giá và thực hiện dự án tại VCB.
4. Thông tin về công việc mà Công ty thực hiện với VCB sẽ không được cung cấp cho bên thứ ba nếu không có chấp thuận trước của VCB bằng văn bản một cách rõ ràng.
5. Công ty đồng ý rằng bất kỳ vi phạm nào của Cam kết này có thể gây thiệt hại đáng kể cho VCB, và do vậy, trong trường hợp vi phạm, ngoài những biện pháp khắc phục khác sẵn có, VCB có quyền đòi hỏi đền bù hợp lý và yêu cầu sự can thiệp của luật pháp.

Chấp thuận và đồng ý:

Công ty.....

(Ký)

Tên người đại diện của Công ty

Ngày tháng: -----

